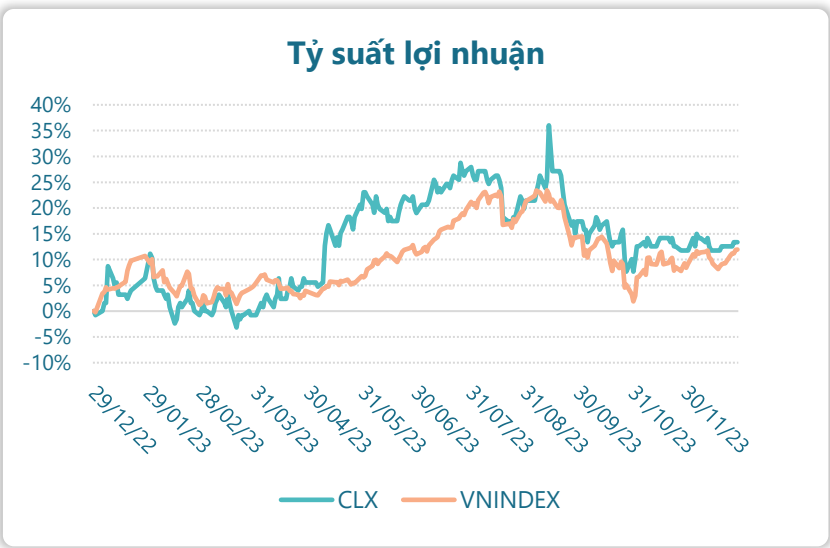
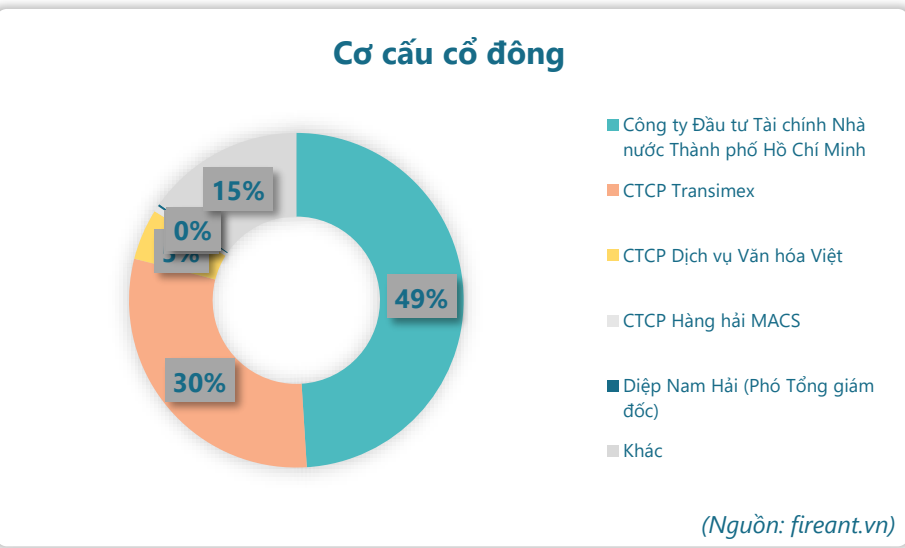
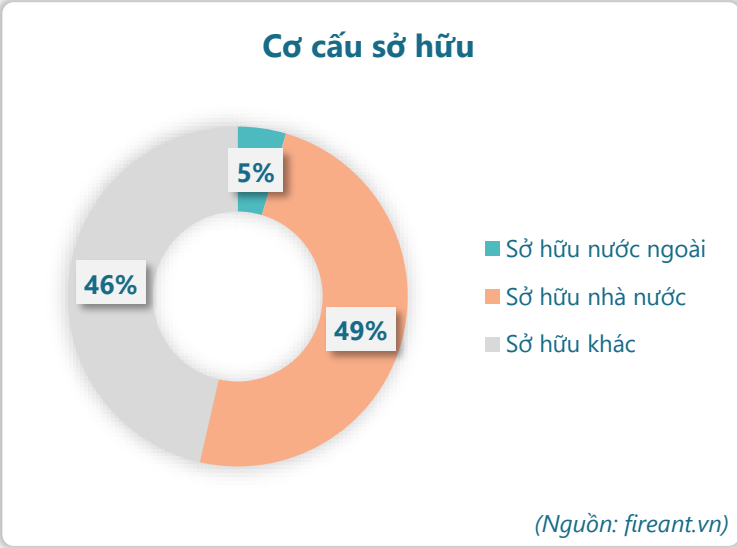
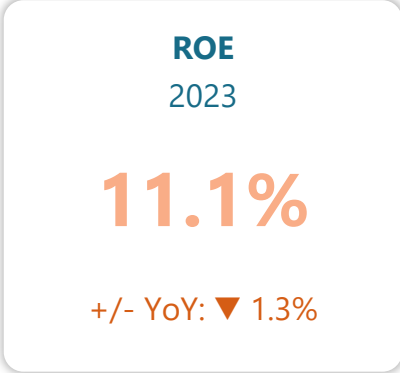
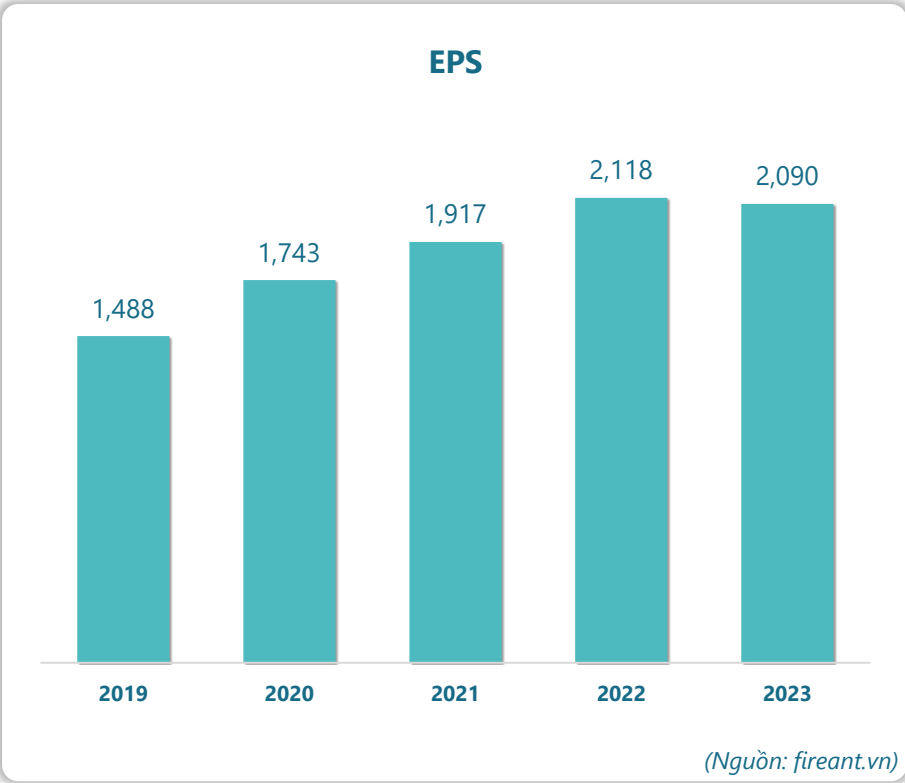
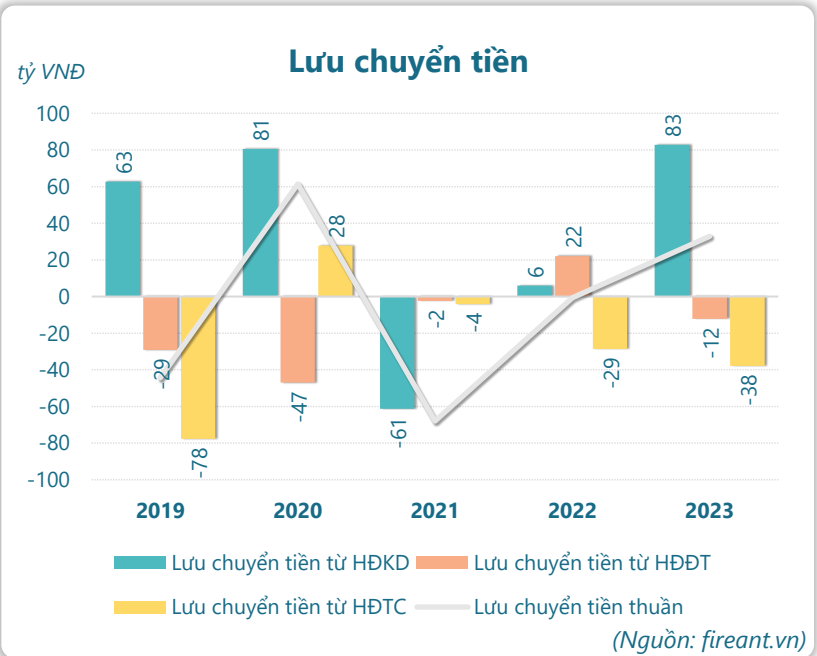
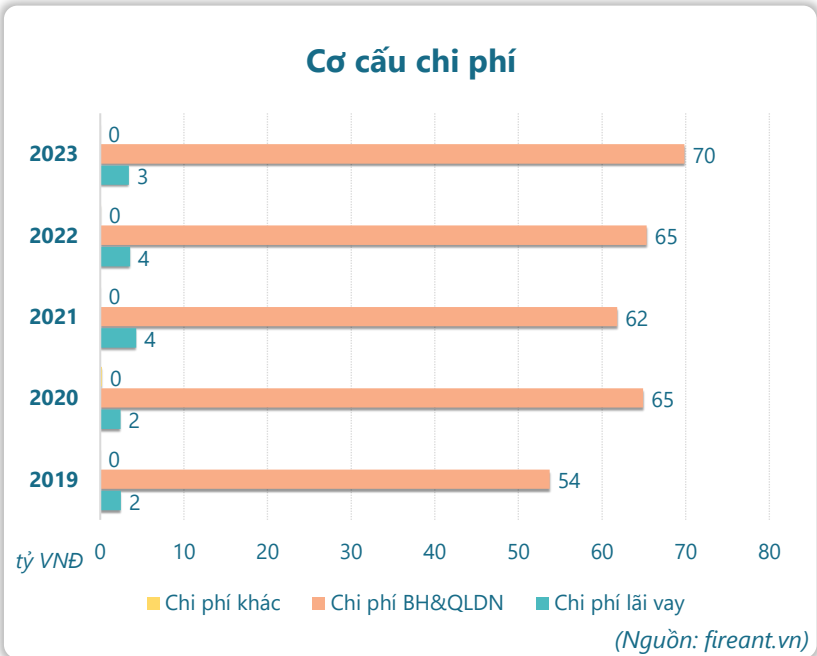
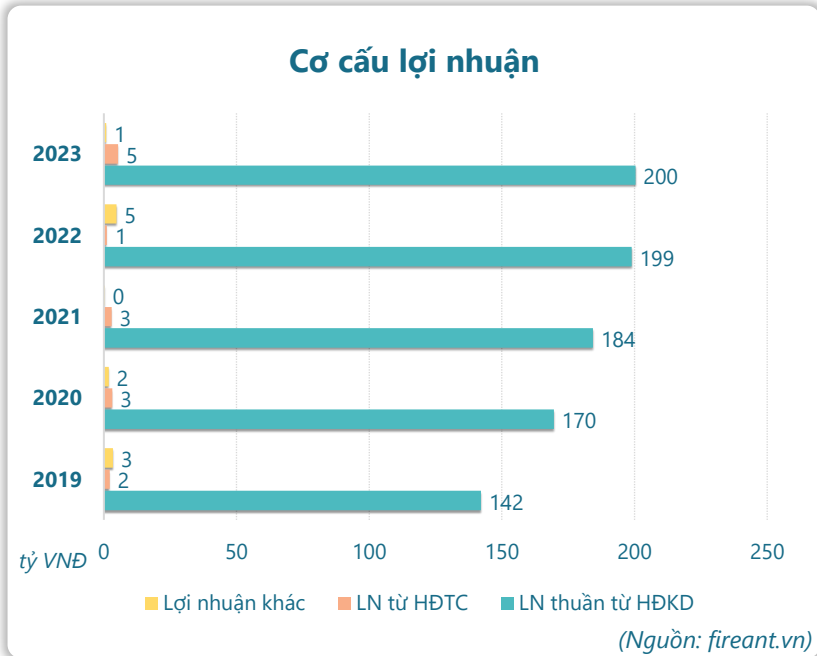
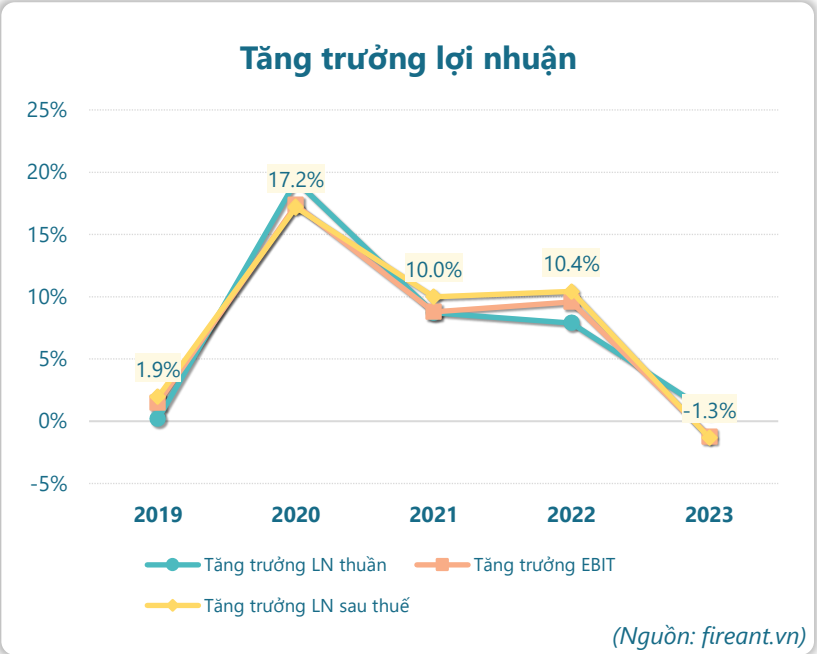
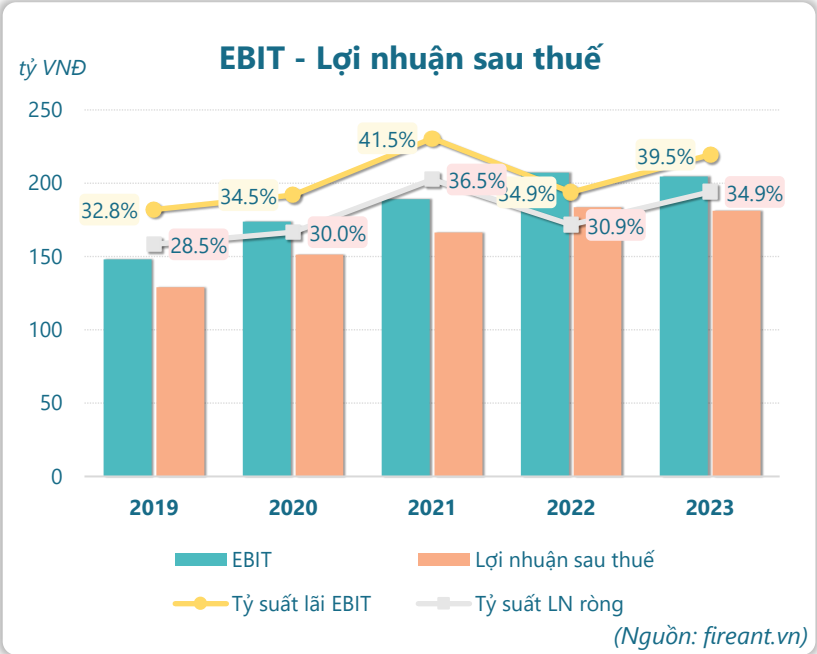
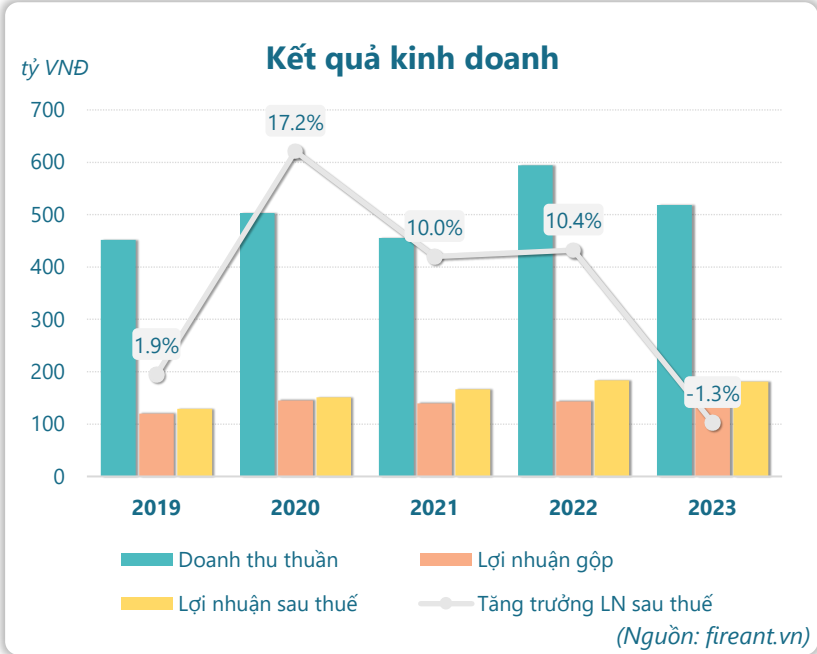


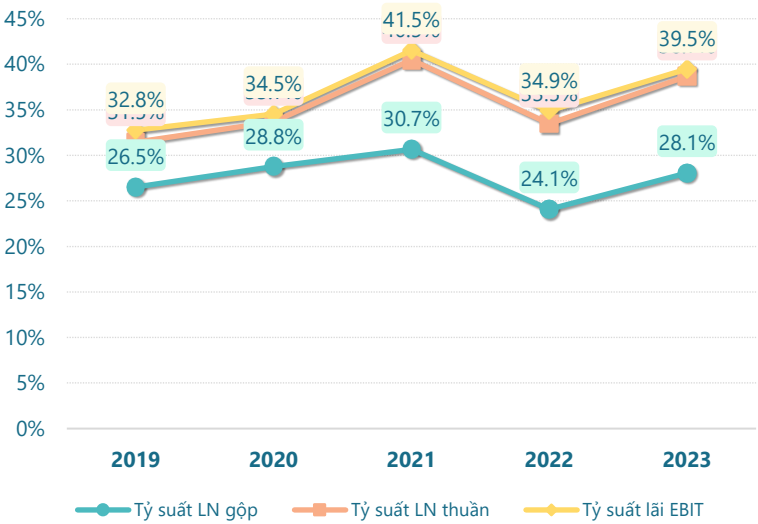
Ngày	14,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.7%	0%	-6.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	11,959 - 16,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,212
Số lượng CPLH (CP)	86,600,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	36,670
Sở hữu nước ngoài	4.6%
Beta	0.99
EPS	2,081
P/E	6.7



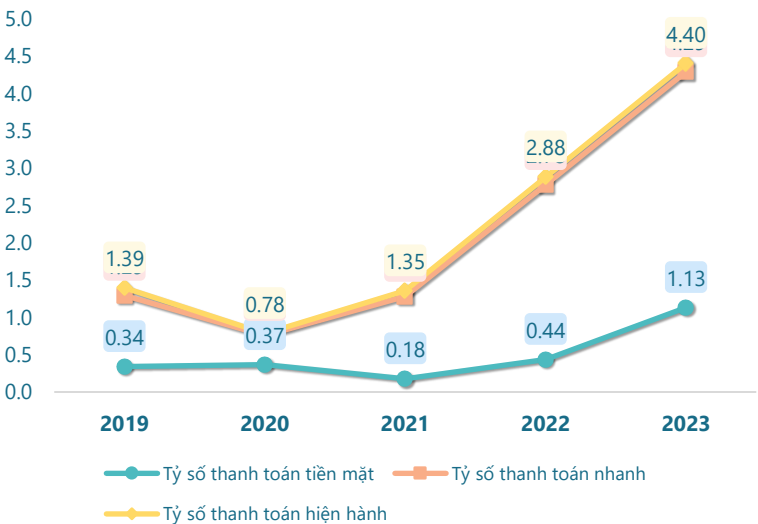


Tỷ suất lợi nhuận



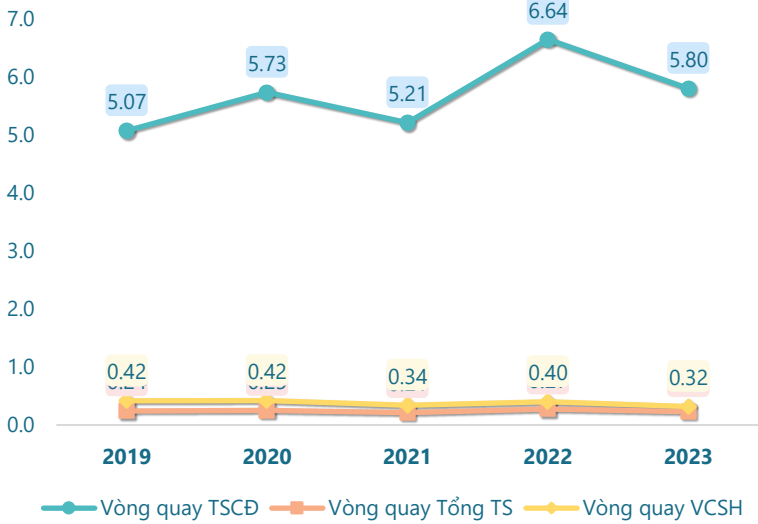
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



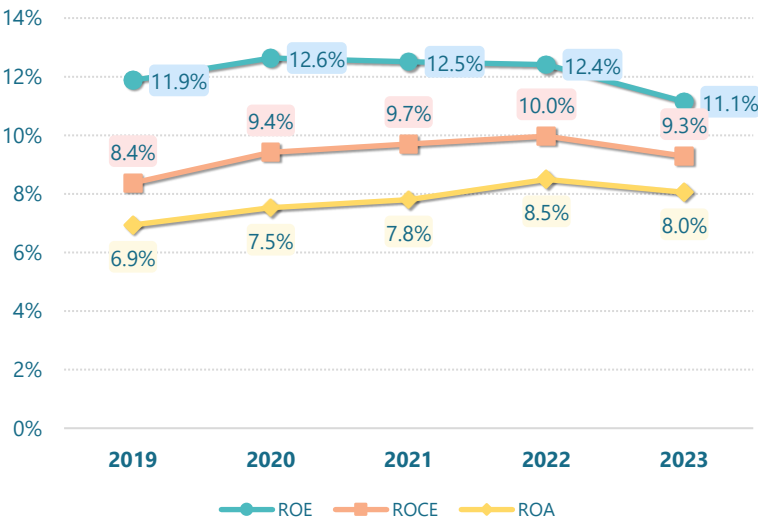
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



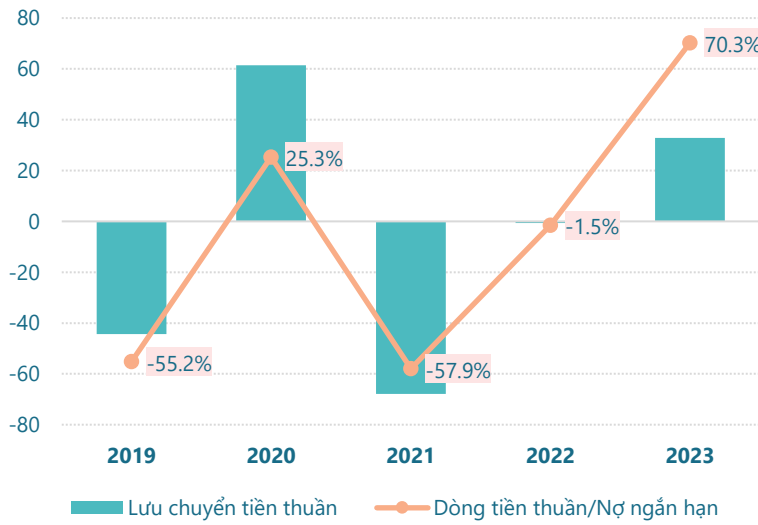
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



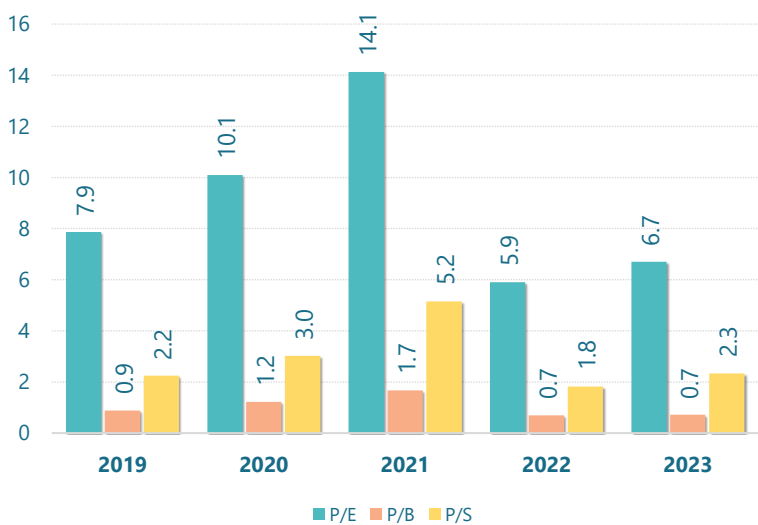
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)